

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 612/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Anh Tuấn A - sinh năm: 1974.

- Chị Vũ Thị Thanh T – sinh năm: 1978.

Cùng ĐKKHKT và chỗ ở: số A, ngõ V, tổ B, phường M, quận C, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Phạm Anh Tuấn A và chị Vũ Thị Thanh T kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 04/9/2004 tại UBND phường M, quận C, thành phố Hà Nội. Anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 02/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do đôi bên không có cùng mục tiêu, mục đích trong văn hóa, lối sống, tư tưởng. Mâu thuẫn kéo dài dù hai bên đã cố gắng hàn gắn tình cảm. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: anh Phạm Anh Tuấn A và chị Vũ Thị Thanh T có 02 con chung là cháu Phạm Vũ Quỳnh A sinh ngày 04/9/2004 và cháu Phạm Tấn V sinh ngày 15/8/2015. Ly hôn, anh chị thỏa thuận cháu V do chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Tuấn A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 10.000.000 (Mười triệu) đồng/tháng kể từ tháng 01/2025 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Cháu Quỳnh A đã trưởng thành trên 18 tuổi nên anh chị không

yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thỏa thuận của anh chị phù hợp với quy định của pháp luật và nguyện vọng của con chung, nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: anh Phạm Anh Tuấn A và chị Vũ Thị Thanh T tự thỏa thuận về tài sản chung, xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[4] Về lệ phí: anh Phạm Anh Tuấn A và chị Vũ Thị Thanh T thống nhất đề chị T chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, bao gồm cả phần lệ phí của anh Tuấn A.

Ngoài ra, anh Tuấn A và chị T không có yêu cầu nào khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Anh Tuấn A và chị Vũ Thị Thanh T.

- Về con chung: Anh Phạm Anh Tuấn A và chị Vũ Thị Thanh T có 02 con chung là cháu Phạm Vũ Quỳnh A sinh ngày 04/9/2004 và cháu Phạm Tấn V sinh ngày 15/8/2015. Ly hôn, cháu Phạm Vũ Quỳnh A đã đủ 18 tuổi nên Tòa án không giải quyết người trực tiếp nuôi cháu Quỳnh A sau khi ly hôn, giao cháu Phạm Tấn V cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Tuấn A cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Tấn V là 10.000.000 (Mười triệu) đồng/tháng kể từ tháng 01/2025 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh Tuấn A có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phạm Anh Tuấn A và chị Vũ Thị Thanh T tự thỏa thuận về tài sản chung, xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị Thanh T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, bao gồm cả phần lệ phí của anh Tuấn A. Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0046800 ngày 13/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- UBND phường M, quận C;
- Thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;

THẨM PHÁN

Tạ Thị Thu Hương

- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.